

Số: 505/BC-TCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Về việc đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 03 năm gần nhất

(Theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

Năm báo cáo: 2019

#### 1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

##### a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

\* Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016:

- Giá trị sản xuất: 269,390 tỷ đồng, đạt 91,6% kế hoạch, tăng 1,05% so cùng kỳ.

- Tổng doanh thu: 2.400,044 tỷ đồng, đạt 100,81% kế hoạch, tăng 4,43% so cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế: 279,95 tỷ đồng, đạt 169,86% kế hoạch, tăng 26,37% so cùng kỳ.

- Nộp ngân sách: 242,886 tỷ đồng, đạt 119,73% kế hoạch và tăng 9,04% so cùng kỳ.

\* Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

- Giá trị sản xuất: 401,044 tỷ đồng, đạt 103,36% kế hoạch, tăng 48,87% so cùng kỳ.

- Tổng doanh thu: 2.072,850 tỷ đồng, đạt 93,29% kế hoạch, giảm 13,63% so cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế: (18,080) tỷ đồng.

- Nộp ngân sách: 240,664 tỷ đồng, đạt 116,54% kế hoạch và giảm 0,92% so cùng kỳ.

\* Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 (không tính Công ty Bò sữa và Công ty Cây trồng):

- Giá trị sản xuất: 426,840 tỷ đồng, đạt 95,36% kế hoạch, tăng 10,92% so cùng kỳ.

- Tổng doanh thu: 2.140,531 tỷ đồng, đạt 96,47% kế hoạch, tăng 8,5% so cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế: 9,118 tỷ đồng, đạt 10,25% kế hoạch, giảm 87,18% so cùng kỳ.

- Nộp ngân sách: 90,003 tỷ đồng, đạt 51,77% kế hoạch và giảm 33,45% so cùng kỳ.



b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:

- Dự án Khu chăn nuôi heo tại Tà Thiết – Bình Phước (qui mô 22.720 con, tổng mức đầu tư khoảng 66 tỷ đồng): hợp tác sản xuất với Công ty CP Tập đoàn Trung Thủy, thành lập pháp nhân mới (Công ty TNHH Nông nghiệp Trung Thủy Sài Gòn). UBND tỉnh Bình Phước đã chấp thuận đầu tư dự án và cho Công ty TNHH Nông nghiệp Trung Thủy Sài Gòn thuê đất để xây dựng Trại chăn nuôi heo PS. Hiện đang thực hiện công tác góp vốn để triển khai dự án.

- Dự án Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Sagrifeed: đã đi vào hoạt động sản xuất với công suất 5.460 tấn/tháng từ tháng 8/2018.

- Dự án Khu nhà ở phường Phước Long B, Quận 9 (tổng mức đầu tư 817 tỷ đồng): dự án đã hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và được UBND Thành phố chấp thuận chuyên nhượng toàn bộ dự án cho Tổng Công ty cổ phần Phong Phú tại Quyết định số 6077/QĐ-UBND ngày 17/11/2017. Thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Thông báo TB số 170/TB-VP ngày 02/4/2019, Tổng Công ty đã làm việc với Tổng Công ty CP Phong Phú về việc thỏa thuận hủy Hợp đồng chuyển nhượng dự án và đã báo cáo UBND Thành phố. Hiện Tổng Công ty đang chờ ý kiến của UBND Thành phố, Tổ công tác về việc hướng dẫn các thủ tục liên quan đến xử lý dự án.

- Dự án Cao ốc văn phòng 195 Điện Biên Phủ (qui mô 10-12 tầng/diện tích sàn 12.332 m<sup>2</sup>, tổng mức đầu tư 146 tỷ đồng): hiện Sở Xây dựng đồng ý cho Tổng Công ty tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng theo Công văn số 6440/SXD-QLCLXD ngày 29/5/2019.

- Dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh (qui mô 319,77 ha, tổng mức đầu tư 1.019,598 tỷ đồng): UBND Thành phố đã có Văn bản số 2230/VP-KT ngày 06/3/2018 chỉ đạo Sở Tài chính rà soát, báo cáo UBND Thành phố về chủ trương vay vốn để góp vào Công ty cổ phần đầu tư KCN Lê Minh Xuân 2 thực hiện dự án.

Ngoài ra, Tổng Công ty đang theo dõi UBND Thành phố chỉ đạo các việc như: Thanh tra Thành phố đang xem xét tham mưu cho UBND Thành phố về xác định chủ thể quản lý khu đất KCN Lê Minh Xuân 2 (tại Công văn số 55091/PC-ĐT ngày 12/11/2018); Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 466/STNMT-QLĐ ngày 18/01/2019 kiến nghị UBND thành phố thu hồi và hủy bỏ Văn bản số 5357/UBND-ĐT ngày 26/8/2017 (về việc ủy quyền cho UBND huyện Bình Chánh thu hồi đất) và hủy Văn bản số 1045/VP-CNN ngày 21/02/2012 (về thuận chủ trương cho Tổng Công ty góp vốn thành lập công ty cổ phần để đầu tư dự án).

- Dự án Nhà máy giết mổ gia súc (với dây chuyền 240 con/giờ) và Khu chế biến thực phẩm (công suất 5 tấn/ngày) tại xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi (tổng mức đầu tư 217,718 tỷ đồng). Hiện đang vận hành chạy thử dây chuyền giết mổ, dự kiến đến tháng 9/2019 sẽ đi vào hoạt động chính thức. Tiếp tục liên hệ Sở Xây dựng nộp hồ sơ xin điều chỉnh thiết kế cơ sở cho hạng mục xưởng chế biến thực phẩm.

- Dự án Cụm Công nghiệp Láng Le Bàu Cò tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh (quy mô 96 ha): đang triển khai thực hiện dự án. Hiện Tổng Công ty đang rà soát để điều chỉnh “Dự án đầu tư”, điều chỉnh thiết kế - dự toán một số hạng mục để tiếp tục triển khai dự án theo mục tiêu ban đầu.

- Một số dự án ngưng thực hiện hợp tác đầu tư theo chủ trương của UBND Thành phố:

+ Dự án Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi (quy mô 470 ha); dự án Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi (quy mô 650 ha); dự án cây xăng Trần Văn Giàu tại số 32-34 Trần Văn Giàu, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh (diện tích 1.341 m<sup>2</sup>).

+ Dự án Khu công nghiệp Phạm Văn Hai và Đô thị dịch vụ liền kề phục vụ Khu công nghiệp tại xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh (quy mô 768 ha): đã thanh lý hợp đồng hợp tác.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:

- Thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Giống thủy sản và Cây trồng tại huyện Củ Chi nhằm phát triển sản xuất, đa dạng hóa các sản phẩm tiêu thụ mang thương hiệu Sagri như các loại rau ăn lá (rau muống, mồng tơi,...), rau ăn quả (mướp, bầu, bí, khổ qua,...), dưa lưới, thanh nhãn,...

- Nghiên cứu, sản xuất thành công và đưa ra thị trường tiêu thụ sản phẩm thịt heo thảo mộc, dưa lưới mang thương hiệu Sagri và nhận được sự ủng hộ của người tiêu dùng Thành phố.

- Thực hiện theo Quyết định của UBND thành phố về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Cây trồng thành phố và Công ty TNHH một thành viên Bò sữa thành phố 100% vốn nhà nước là Công ty thành viên trực thuộc Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên về làm doanh nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Theo đó, 02 Công ty thành Công ty TNHH một thành viên độc lập do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Vì vậy, sau khi có hướng dẫn của Sở Tài chính về việc chuyển giao nguyên trạng 02 Công ty Bò sữa và Công ty Cây trồng, Tổng Công ty sẽ thực hiện bàn giao theo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đã tiến hành rà soát, đánh giá lại các dự án đang thực hiện; ngưng thực hiện các dự án không khả thi kém hiệu quả; đồng thời ngừng thực hiện các dự án hợp tác đầu tư theo kết luận của Kiểm toán nhà nước và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tăng cường hợp tác, mở rộng qui mô sản xuất, đầu tư trang trại chăn nuôi tại các địa phương như Bình Phước, Bình Thuận, Đắk Nông,...

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ, triển lãm nhằm quảng bá thương hiệu Sagri ngày càng rộng rãi đến người tiêu dùng và được khẳng định trên thị trường.

300  
TỔM  
NÓ  
M  
HHT

d) *Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty:*

\* Thuận lợi:

- Việc hội nhập kinh tế thế giới và tham gia chương trình đàm phán đối tác xuyên Thái bình dương của nước ta ngày càng sâu rộng sẽ tạo nhiều cơ hội lớn trong kinh doanh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thâm nhập vào thị trường thế giới rộng lớn.

- Các cơ chế chính sách của Chính phủ và Thành phố đã được triển khai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình thực hiện tái cơ cấu, đã tạo điều kiện tốt để doanh nghiệp củng cố và tập trung nguồn lực phát triển trong môi trường kinh doanh được cải thiện và thông thoáng.

- Các tiến bộ khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ đang phát triển nhanh, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng các thành tựu mới phục vụ cho sản xuất, nhất là cho sản xuất giống cây, con nông nghiệp, đây là cơ hội tốt để Tổng Công ty phát huy hoạt động.

\* Khó khăn:

- Thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi luôn diễn biến phức tạp khó lường; các biện pháp giải quyết ô nhiễm môi trường, nguồn nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp chưa được khắc phục giải quyết triệt để.

- Tình hình kinh tế khó khăn đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên; giá bán thịt heo, bò giảm mạnh (từ cuối năm 2016 đến giữa năm 2018), cùng với áp lực tăng giá hàng hóa trong nước đã ảnh hưởng đến thu nhập, đời sống của người lao động.

- Giá thuê đất sản xuất nông nghiệp điều chỉnh tăng lên nhiều lần; các chi phí đầu vào khác (như nguyên liệu, điện, nước, xăng dầu, phí vận chuyển,...) có tốc độ gia tăng nhanh hơn mức tăng giá bán sản phẩm đã kiềm hãm hoạt động và làm giảm hiệu quả của sản xuất.

- Thủ tục giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án vẫn còn chậm về thời gian do các ngành hướng dẫn thực hiện theo trình tự quy định pháp luật.

- Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong ngành nông nghiệp theo hướng tăng hàm lượng khoa học – công nghệ và giá trị gia tăng còn nhiều khó khăn do hệ thống cơ chế, chính sách của Nhà nước hỗ trợ cho doanh nghiệp tái cơ cấu hoạt động sản xuất kinh doanh còn rất hạn chế, nhất là việc hỗ trợ bằng các cơ chế chính sách, ưu đãi về thuế, vốn, đất đai, khoa học – công nghệ chưa cụ thể, rõ ràng nên các doanh nghiệp còn lúng túng trong việc tổ chức thực hiện.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực tuy có nhiều nỗ lực nhưng vẫn còn tình trạng thiếu hụt cán bộ, nhất là cán bộ kỹ thuật chuyên ngành tại các đơn vị; công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ chưa kịp với yêu cầu đề ra.

*đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (đến năm 2020):*

- Nâng cao vị trí, vai trò của Tổng Công ty trong quá trình sắp xếp, đổi mới ngành nông nghiệp đô thị của Thành phố. Xây dựng Tổng Công ty trở thành một đơn vị kinh tế mạnh, có vai trò nòng cốt trong thực hiện chiến lược phát triển

nông nghiệp, nông thôn theo mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp sạch kết hợp với du lịch, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao thông qua sản xuất kinh doanh, hình thành trung tâm tạo giống cây, giống con có năng suất, chất lượng; phát triển các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao với cơ cấu hợp lý, phù hợp với thị trường và có lợi thế cạnh tranh (như: rau các loại, củ, quả,...).

- Sắp xếp, đổi mới Tổng Công ty hướng đến vai trò dẫn đầu, thu hút các thành phần kinh tế khác trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Sắp xếp, đổi mới theo lộ trình nhằm đảm bảo tích tụ, tập trung cho các lĩnh vực mũi nhọn gắn với chức năng, nhiệm vụ của Tổng Công ty.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn lực hiện có về đất đai, nhà xưởng, nhân lực, thương hiệu. Tập trung quỹ đất sản xuất nông nghiệp để có chiến lược thu hút đầu tư, khai thác sử dụng hiệu quả, phù hợp với mục tiêu phát triển nông nghiệp đô thị.

- Tập trung đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất. Phát triển nhanh các ngành hàng có hiệu quả kinh tế cao, ứng dụng công nghệ sinh học nhằm tăng nhanh tích lũy và đủ sức cạnh tranh.

- Xây dựng chiến lược phát triển ngành chăn nuôi heo nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm ngày càng tăng cả về mặt số lượng và chất lượng, đòi hỏi bản thân ngành chăn nuôi của Thành phố phải vừa đảm bảo phát triển nhanh, bền vững, tạo nguồn thực phẩm từ thịt sạch; vừa cung cấp đủ, kịp thời nhu cầu con giống thuần và con giống thương phẩm cho các tỉnh, khu vực lân cận nhằm mục tiêu sau cùng là đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng thực phẩm của người dân Thành phố Hồ Chí Minh hiện tại và các năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện công tác cổ phần hóa theo lộ trình của UBND thành phố.

- Tập trung xây dựng, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng Nhà máy giết mổ gia súc (với dây chuyền 240 con/giờ) và chế biến thực phẩm (công suất 5 tấn/ngày) tại xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi để phục vụ **Chuỗi sản phẩm an toàn – chất lượng** với chuỗi quy trình sản xuất khép kín **“Thức ăn chăn nuôi - Con giống - Chăn nuôi - Giết mổ - Chế biến - Phân phối”** theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015, ISO 22000:2005, HACCP, VietGAP, đảm bảo sản phẩm sạch từ “trang trại đến bàn ăn” an toàn cho người tiêu dùng.

- Xây dựng Đề án phát triển thương hiệu Sagri, triển khai nhiều giải pháp để xây dựng thương hiệu SAGRI trở thành thương hiệu mạnh trong nước như: tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước (bình quân 3 - 5 lần/năm); tổ chức xúc tiến thương mại, hợp tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp xây dựng một số thương hiệu mạnh chuyên ngành của các doanh nghiệp thành viên.

- Nghiên cứu áp dụng các quy trình, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, về giống cây trồng, giống vật nuôi, thức ăn gia súc, vật tư, nguyên liệu sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm có sự đảm bảo của các đối tác liên kết hợp tác đầu tư và sự hỗ trợ của các cơ quan nghiên cứu khoa học nông nghiệp và tiếp cận với công nghệ nước ngoài thông qua cung ứng giống, vật nuôi, thiết bị, về đào tạo và ứng dụng các giải pháp.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với thổ nhưỡng, thị trường,... nhằm mang lại hiệu quả, tăng dần sản lượng, giá trị sản xuất, phấn đấu đạt kế hoạch đã đề ra.

- Phát triển chuỗi sản phẩm an toàn - chất lượng, chuỗi giá trị trong chăn nuôi, trồng trọt theo hướng nông nghiệp đô thị, hiện đại và hiệu quả. Định hình được các sản phẩm nông nghiệp có năng lực cạnh tranh cao gắn với đặc thù nông nghiệp của một đô thị đặc biệt và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Quản lý theo quy hoạch sử dụng đất phù hợp với định hướng phát triển đô thị Thành phố, mang tính chuyên môn hóa, dễ quản lý, đồng thời phát huy hết nguồn lực đất đai hiện có, việc sử dụng đất sau khi tái cơ cấu của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên được định hướng đối với khối ngành sản xuất nông nghiệp, khối ngành sản xuất công nghiệp chế biến và khối ngành kinh doanh dịch vụ.

## **2. Tình hình đầu tư tại các công ty con**

- Danh sách các Công ty mà Tổng Công ty nắm trên 50% vốn điều lệ:

- + Công ty TNHH MTV Bò sữa Thành phố.
- + Công ty TNHH MTV Cây trồng Thành phố.
- + Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Nông lâm hải sản.
- + Công ty TNHH Nước mắm Việt Hương Hải.
- + Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn.
- + Công ty cổ phần nông sản xuất khẩu Sài Gòn Việt Hưng.

- Tình hình đầu tư của Tổng Công ty vào các Công ty:

+ *Công ty 100% vốn Nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con gồm 3 đơn vị:* Công ty TNHH MTV Bò sữa Thành phố (vốn chủ sở hữu 543,279 tỷ đồng), Công ty TNHH MTV Cây trồng Thành phố (vốn chủ sở hữu 60 tỷ đồng), Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Nông lâm hải sản (vốn chủ sở hữu 39,538 tỷ đồng). Đến tháng 5/2018, thực hiện theo Quyết định của UBND thành phố về việc chuyển giao nguyên trạng Công ty TNHH một thành viên Cây trồng thành phố và Công ty TNHH một thành viên Bò sữa thành phố về làm doanh nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố. Hiện Tổng Công ty đang chờ hướng dẫn của Sở Tài chính về việc chuyển giao nguyên trạng 02 Công ty.

+ *Công ty trên 50% vốn Nhà nước gồm 3 đơn vị:* Công ty TNHH Nước mắm Việt Hương Hải (vốn Nhà nước 3,879 tỷ đồng, chiếm 69,2% vốn điều lệ), Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn (vốn Nhà nước 62,474 tỷ đồng, chiếm 59,3% vốn điều lệ), Công ty cổ phần nông sản xuất khẩu Sài Gòn Việt Hưng (vốn Nhà nước 40,637 tỷ đồng, chiếm 66,33% vốn điều lệ).

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty:

+ *Công ty TNHH MTV Bò sữa Thành phố:* hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực chăn nuôi bò giống, bò thịt, bò sữa, dê giống, dê thịt; trồng cỏ, cây ăn trái (ổi, bưởi), khai thác và chế biến mủ cao su; dịch vụ kỹ thuật, chuyển

giao kỹ thuật công nghệ cho các trang trại và hộ chăn nuôi. Năm 2018, Công ty được chuyển giao về làm doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND thành phố. Giai đoạn 2016 – 2018, Công ty Bò sữa đạt doanh thu 317,647 tỷ đồng, bình quân 105,882 tỷ đồng; lợi nhuận 60,308 tỷ đồng, bình quân 20,103 tỷ đồng.

+ Công ty TNHH MTV Cây trồng Thành phố: chuyên trồng các loại cây ăn trái (ổi, bưởi), mía, dứa, bạch đàn, mít... Năm 2018, Công ty được chuyển giao về làm doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND thành phố. Giai đoạn 2016 – 2018, Công ty Cây trồng đạt doanh thu 113,486 tỷ đồng, bình quân 37,829 tỷ đồng; lợi nhuận 10,149 tỷ đồng, bình quân 3,383 tỷ đồng.

+ Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Nông lâm hải sản (Agrimexco): hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực kinh doanh nội địa, xuất nhập khẩu các hàng hóa tiêu dùng, nông sản, máy móc thiết bị; dịch vụ giữ hộ hàng hóa. Hiện Công ty đang thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016 của UBND Thành phố. Giai đoạn 2016 – 2018, Công ty Agrimexco đạt doanh thu 1.705,548 tỷ đồng, bình quân 568,516 tỷ đồng; lợi nhuận 33,353 tỷ đồng, bình quân 11,118 tỷ đồng.

+ Công ty TNHH Nước mắm Việt Hương Hải: chế biến, kinh doanh các sản phẩm nước mắm xá, nước mắm nhĩ. Hiện Tổng Công ty đang chờ Tòa án phúc thẩm vụ án tranh chấp giữa các thành viên của Công ty. Giai đoạn 2016 – 2018, Công ty đạt doanh thu 67,947 tỷ đồng, bình quân 22,649 tỷ đồng; lợi nhuận (3,772) tỷ đồng, bình quân (1,257) tỷ đồng.

+ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn: hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật được tiêu thụ rộng rãi khắp cả nước và xuất khẩu sang các thị trường Lào, Campuchia, Myanmar. Giai đoạn 2016 – 2018, Công ty đạt doanh thu 4.027,026 tỷ đồng, bình quân 1.342,342 tỷ đồng; lợi nhuận 170,942 tỷ đồng, bình quân 56,981 tỷ đồng.

+ Công ty cổ phần nông sản xuất khẩu Sài Gòn Việt Hưng: hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực chế biến và xuất khẩu gạo. Hiện nay, Tổng Công ty đang thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Bộ KH&ĐT;
- Phòng NSHC (Tổ IT);
- Lưu: VT, KHĐT.TTh.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thu Ngoan**

05.

NG  
GH  
S  
H  
NH VI

TR. H

**BIỂU SỐ 1**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN TNHH MTV**

| TT       | Chỉ tiêu                    | ĐVT            | Thực hiện năm 2016 | Thực hiện năm 2017 | Thực hiện năm 2018 | Ước thực hiện năm 2019 |
|----------|-----------------------------|----------------|--------------------|--------------------|--------------------|------------------------|
| <b>1</b> | <b>Sản phẩm chủ SX</b>      |                |                    |                    |                    |                        |
| a)       | Mía                         | Tấn            | 7.491              | 8.500              | -                  | -                      |
| b)       | Dứa                         | Tấn            | 102                | -                  | -                  | -                      |
| c)       | Sữa bò, dê                  | Tấn            | 597                | 459                | -                  | -                      |
| d)       | Bò bán giống                | Con            | 116                | 105                | -                  | -                      |
| e)       | Bò bán thịt                 | Tấn            | 296                | 179                | -                  | -                      |
| f)       | Dê bán giống                | Con            | 841                | 165                | -                  | -                      |
| g)       | Dê bán thịt                 | Tấn            | 5,9                | 43,5               | -                  | -                      |
| h)       | Thịt heo hơi                | Tấn            | 2.280              | 6.266              | 7.626              | 4.619                  |
| i)       | Heo giống các loại          | Con            | 74.084             | 27.513             | 32.102             | 27.754                 |
| j)       | Gà thịt                     | Tấn            | 1.023              | 1.022              | 939                | 1.049                  |
| k)       | Gà con giống                | 1.000 con      | 1.798              | 2.032              | 2.358              | 3.646                  |
| l)       | Cá giống                    | Triệu con      | 45                 | 25                 | 37                 | 25                     |
| m)       | Cá thịt                     | Tấn            | 65                 | 180                | 200                | 274                    |
| n)       | Thức ăn chăn nuôi           | Tấn            | 32.000             | 35.289             | 32.793             | 32.937                 |
| o)       | Thực phẩm chế biến          | Tấn            | 460                | 391                | 515                | 580                    |
| p)       | Thực phẩm tươi sống         | Tấn            | 1.660              | 3.628              | 4.167              | 2.200                  |
| q)       | Dưa lưới                    | Tấn            | 6                  | 27                 | 44                 | 50                     |
| <b>2</b> | <b>Tổng doanh thu</b>       | <b>Tỷ đồng</b> | <b>2.400</b>       | <b>2.073</b>       | <b>2.141</b>       | <b>1.257</b>           |
| <b>3</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b> | <b>Tỷ đồng</b> | <b>280</b>         | <b>(18)</b>        | <b>9.118</b>       | <b>67</b>              |
| <b>4</b> | <b>Nộp ngân sách</b>        | <b>Tỷ đồng</b> | <b>243</b>         | <b>241</b>         | <b>90</b>          | <b>76</b>              |
| <b>5</b> | <b>KH đầu tư phát triển</b> | <b>Tỷ đồng</b> | <b>32,68</b>       | <b>70,5</b>        | <b>160,8</b>       |                        |
| a)       | Nguồn ngân sách             | Tỷ đồng        | -                  | -                  | -                  | -                      |
| b)       | Vốn vay                     | Tỷ đồng        | -                  | -                  | -                  | -                      |
| c)       | Vốn khác                    | Tỷ đồng        | 32,68              | 70,5               | 160,8              |                        |
| <b>6</b> | <b>Tổng lao động</b>        | <b>Người</b>   | <b>1.134</b>       | <b>1.073</b>       | <b>1.058</b>       | <b>803</b>             |
| <b>7</b> | <b>Tổng quỹ lương</b>       | <b>Tỷ đồng</b> | <b>165,307</b>     | <b>88,930</b>      | <b>105,366</b>     | <b>85,763</b>          |
| a)       | Quỹ lương quản lý           | Tỷ đồng        | 10,502             | 4,816              | 5,568              | 4,318                  |
| b)       | Quỹ lương lao động          | Tỷ đồng        | 154,805            | 84,114             | 99,798             | 81,445                 |



**BIỂU SỐ 2**  
**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

| TT | Tên doanh nghiệp  | Thực hiện năm 2016    |                                  |                           | Thực hiện năm 2017    |                                  |                           | Thực hiện năm 2018    |                                  |                           | Ước thực hiện năm 2019 |                                  |                           |
|----|---|-----------------------|----------------------------------|---------------------------|-----------------------|----------------------------------|---------------------------|-----------------------|----------------------------------|---------------------------|------------------------|----------------------------------|---------------------------|
|    |   | Vốn điều lệ (tỷ đồng) | Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%) | Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng) | Vốn điều lệ (tỷ đồng) | Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%) | Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng) | Vốn điều lệ (tỷ đồng) | Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%) | Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng) | Vốn điều lệ (tỷ đồng)  | Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%) | Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng) |
| 1  | <b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)</b> |                       |                                  |                           |                       |                                  |                           |                       |                                  |                           |                        |                                  |                           |
|    | Công ty TNHH MTV Bò sữa   | 543,279               | 100                              | 543,279                   | 543,279               | 100                              | 543,279                   | 543,279               | 100                              | 543,279                   | 543,279                | 100                              | 543,279                   |
|    | Công ty TNHH MTV Cây Trồng  | 60                    | 100                              | 60                        | 60                    | 100                              | 60                        | 60                    | 100                              | 60                        | 60                     | 100                              | 60                        |
|    | Công ty TNHH MTV XNK Nông Lâm Hải sản                                 | 39,538                | 100                              | 39,538                    | 39,538                | 100                              | 39,538                    | 39,538                | 100                              | 39,538                    | 39,538                 | 100                              | 39,538                    |
| 2  | <b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)</b> |                       |                                  |                           |                       |                                  |                           |                       |                                  |                           |                        |                                  |                           |
|    | Công ty TNHH Nước mắm Việt Hương Hải                                  | 5,6                   | 69,21                            | 3,879                     | 5,6                   | 69,21                            | 3,879                     | 5,6                   | 69,21                            | 3,879                     | 5,6                    | 69,21                            | 3,879                     |
|    | Công ty cổ phần Bảo vệ Thực Vật Sài Gòn                               | 105,3                 | 59,33                            | 62,470                    | 105,3                 | 59,33                            | 62,470                    | 105,3                 | 59,33                            | 62,470                    | 105,3                  | 59,33                            | 62,470                    |
|    | Công ty cổ phần chế biến nông sản XK Sài Gòn Việt Hưng                | 118,8                 | 66,33                            | 38,650                    | 118,8                 | 66,33                            | 38,650                    | 118,8                 | 66,33                            | 38,650                    | 118,8                  | 66,33                            | 38,650                    |

**Ghi chú:** Vốn điều lệ Công ty cổ phần chế biến nông sản XK Sài Gòn Việt Hưng là 118,812 tỷ đồng, tỷ lệ vốn góp của Tổng Công ty là 66,33% tương đương 78,813 tỷ đồng. Tổng số vốn thực góp của Tổng Công ty là 38,650 tỷ đồng.